

Chương 5

MÔ HÌNH IS – LM SỰ PHỐI HỢP CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ

NỘI DUNG

- ❖ **Xây dựng mô hình IS – LM**
- ❖ **Sự phối hợp chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ**

Sự cân bằng trên thị trường hàng hóa – phương trình đường IS

- Quan hệ cung – cầu tiền ấn định lãi suất
- Lãi suất tác động đến đầu tư và xuất khẩu:
 - Đầu tư có mối quan hệ mật thiết với lãi suất, ở mức lãi suất thấp có nhiều dự án đầu tư hơn ở mức lãi suất cao.
 - Lãi suất quan hệ chặt chẽ đến xuất nhập khẩu
khi lãi suất tăng đồng nội tệ được định giá cao hơn làm giảm tỷ giá hối đoái, dẫn đến hạn chế xuất khẩu làm tăng nhập khẩu và N_x giảm

Sự cân bằng trên thị trường hàng hóa phương trình đường IS

IS mô tả những tổ hợp giữa thu nhập và lãi suất đảm bảo cho thị trường HH cân bằng.

Hàm đầu tư là: $I = \bar{I} - di$ (d - độ nhạy cảm của đầu tư với lãi suất)

Hàm XK ròng: $Nx = \bar{Ex} - mpm \cdot Y - n \cdot i$

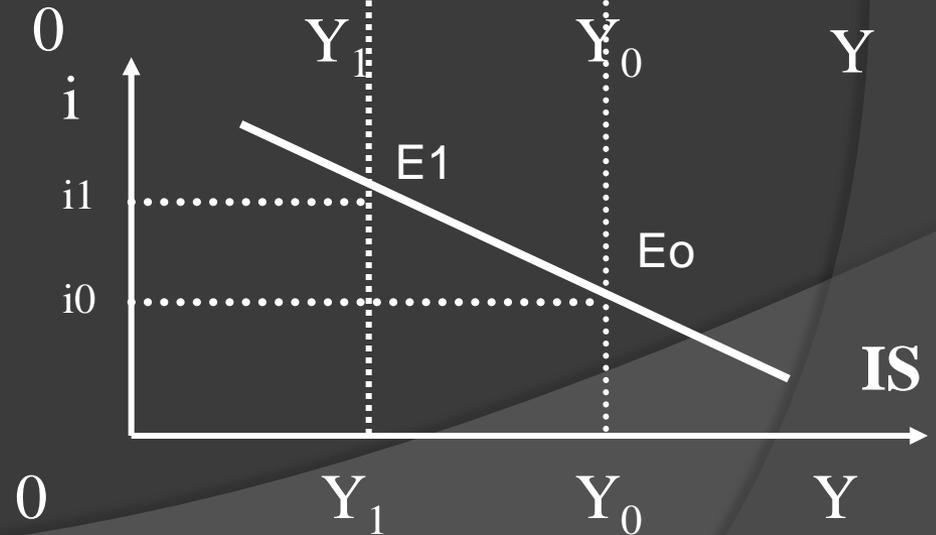
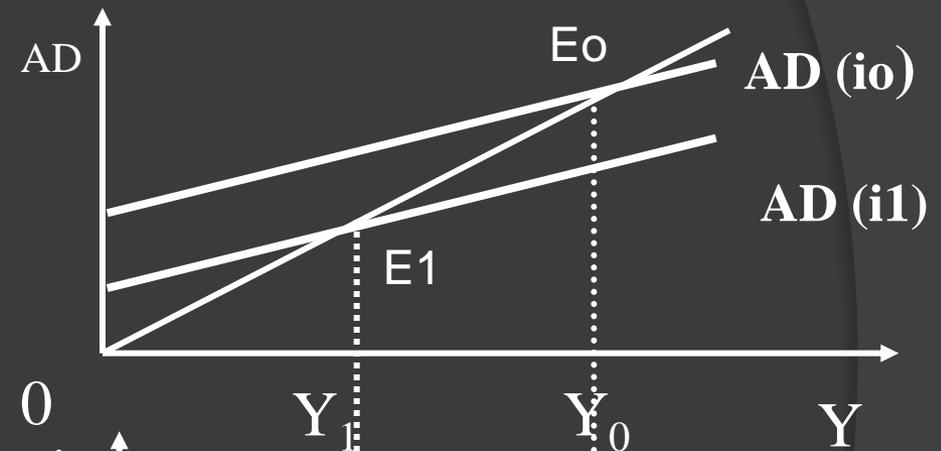
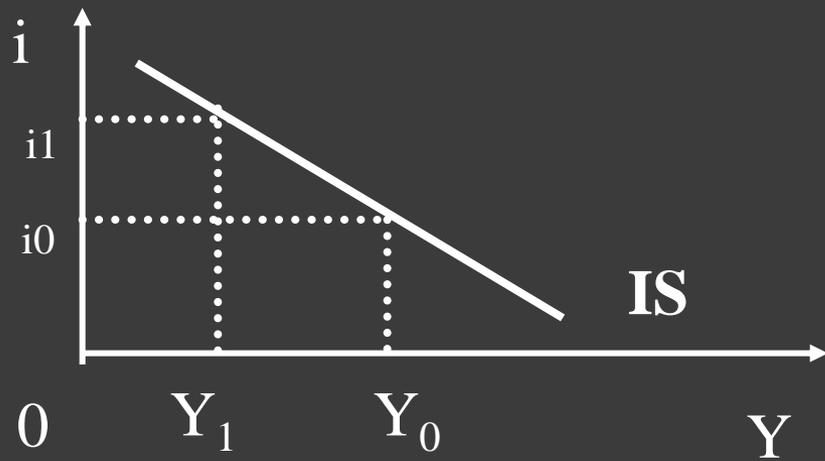
(n - độ nhạy cảm của cán cân thương mại đối với lãi suất).

Thị trường hàng hóa cân bằng khi $AD = Y$,

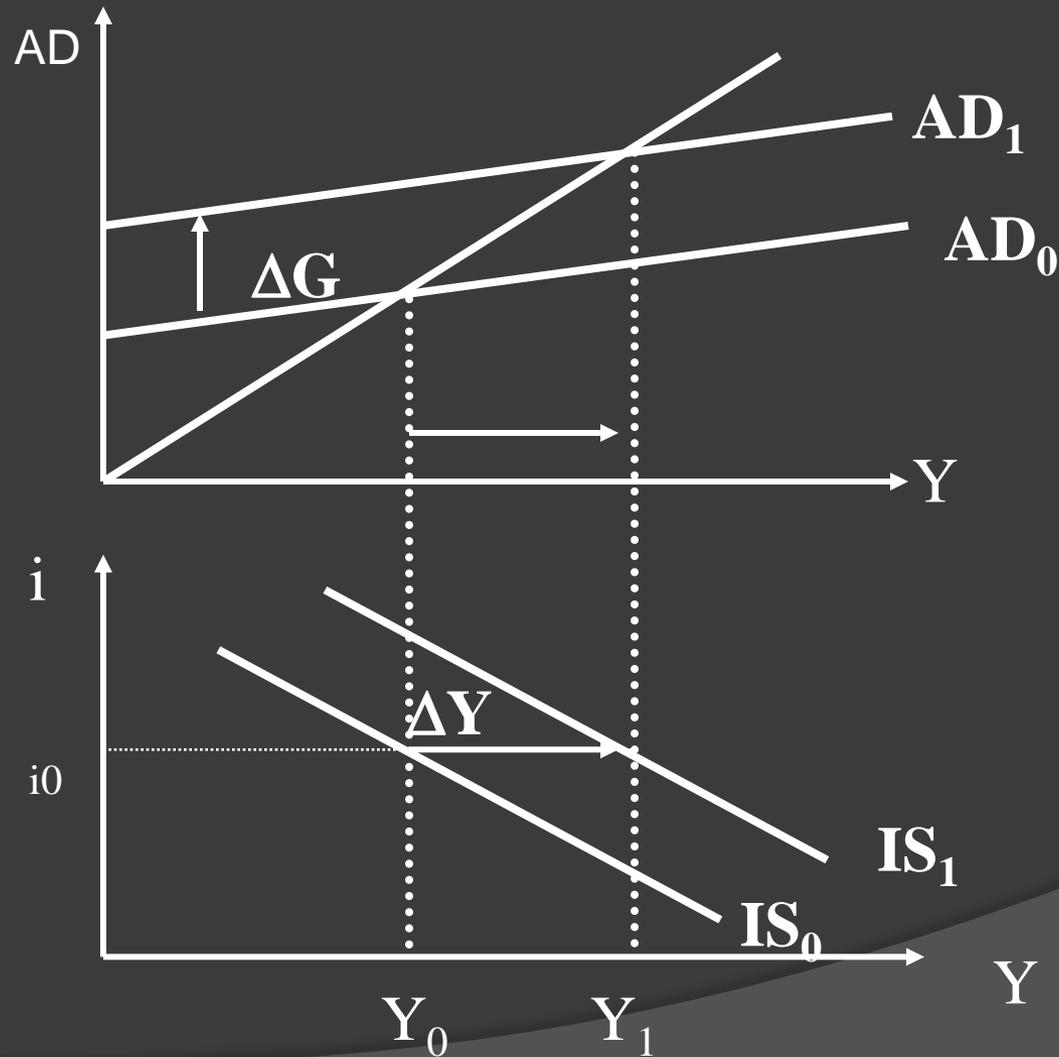
nên phương trình đường IS được viết như sau:

$$Y = \frac{(\bar{C} + \bar{I} + \bar{G} + \bar{Ex} - mpc \cdot \bar{T}) - (d + n)i}{1 - mpc(1 - t) + mpm}$$
$$\rightarrow i = \frac{(\bar{C} + \bar{I} + \bar{G} + \bar{Ex} - mpc \cdot \bar{T})}{d + n} - \frac{1}{(d + n)m''} Y$$

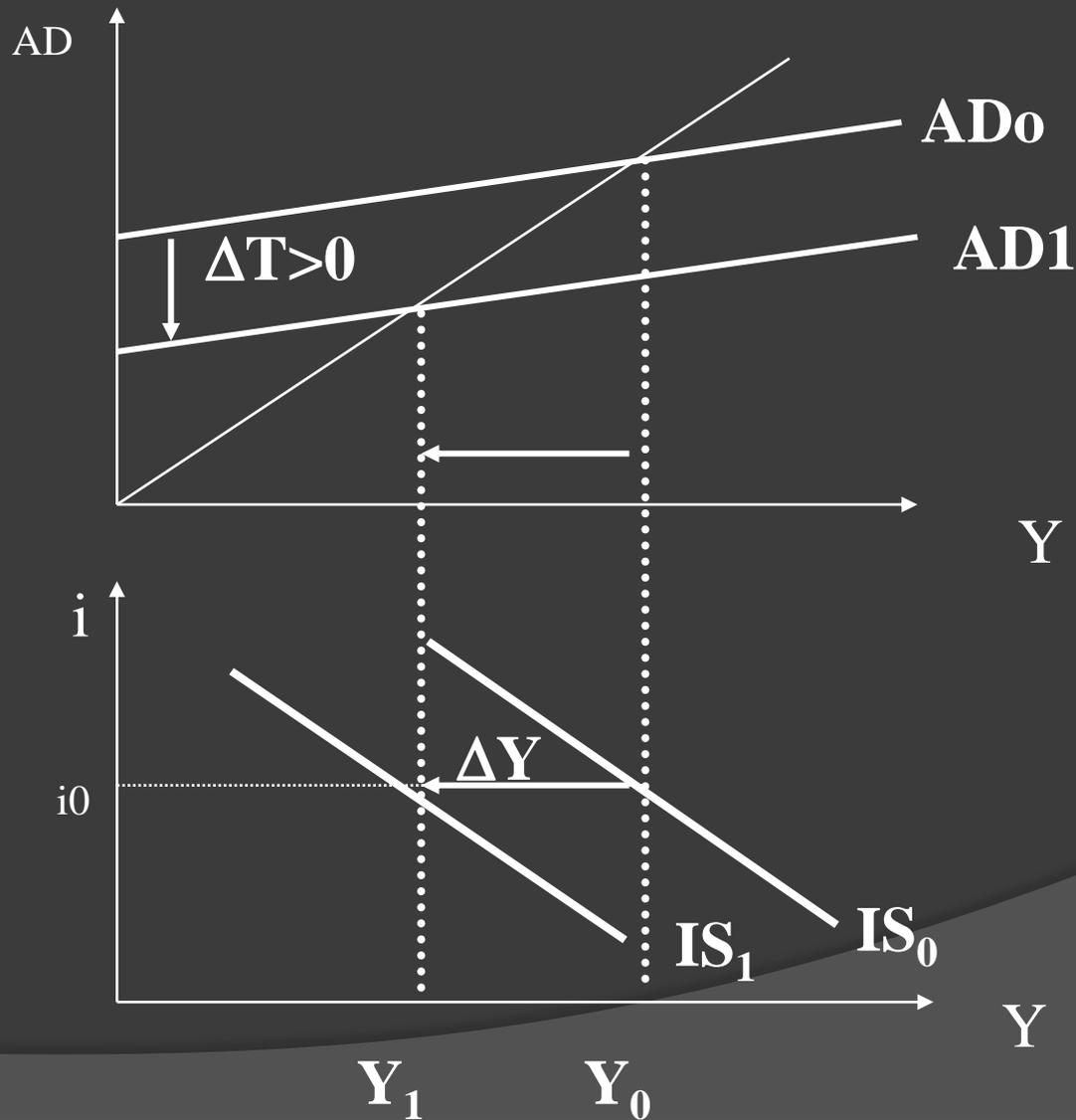
Đồ thị đường IS



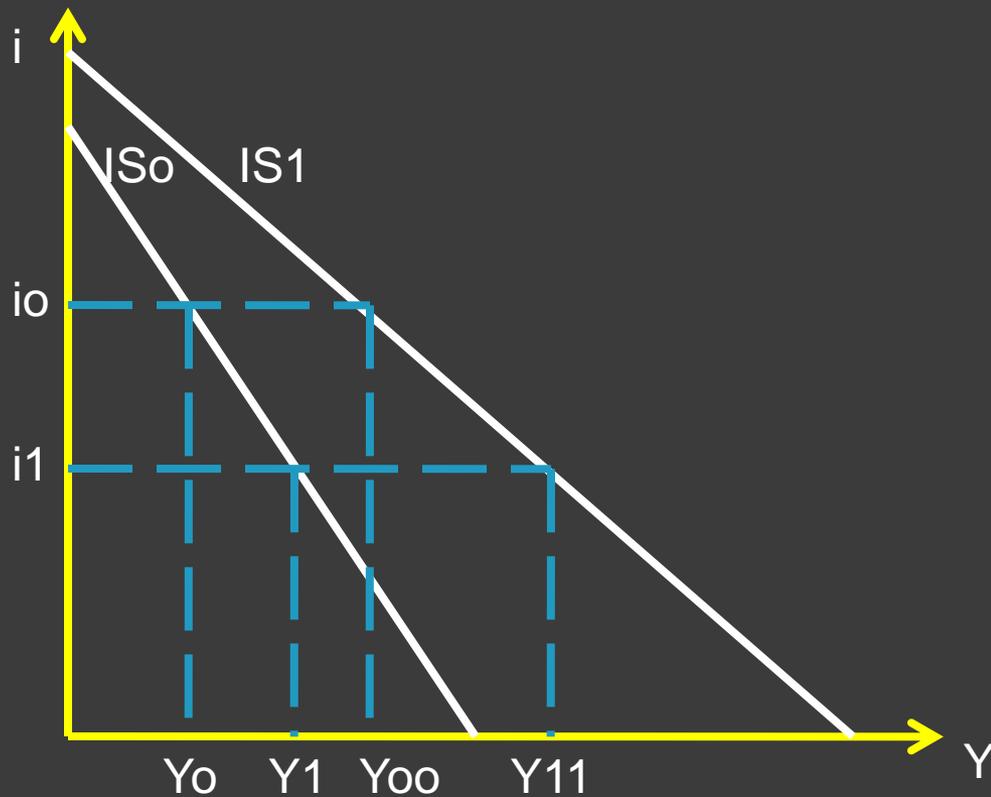
Sự dịch chuyển đường IS $\Delta G > 0$



Sự dịch chuyển đường IS khi $\Delta T > 0$



Sự thay đổi độ dốc đường IS



Tóm tắt về đường IS

1. Đường IS có hệ số góc âm
2. Độ dốc của đường IS có quan hệ ngược chiều với quy mô số nhân chi tiêu và độ nhạy của đầu tư đối với i
3. Đường IS dịch chuyển lên trên hoặc xuống dưới phụ thuộc phần tự định của AD, nếu phần tự định tăng IS dịch chuyển lên trên và ngược lại.
4. Lãi suất nhạy cảm với môi trường đầu tư, đường IS nhạy cảm với lãi suất hơn điều đó có nghĩa là: đường IS trở nên thoải hơn cho biết tốc độ thay đổi của sản lượng lớn hơn tốc độ thay đổi của lãi suất.

Sự cân bằng trên thị trường tiền tệ phương trình đường LM

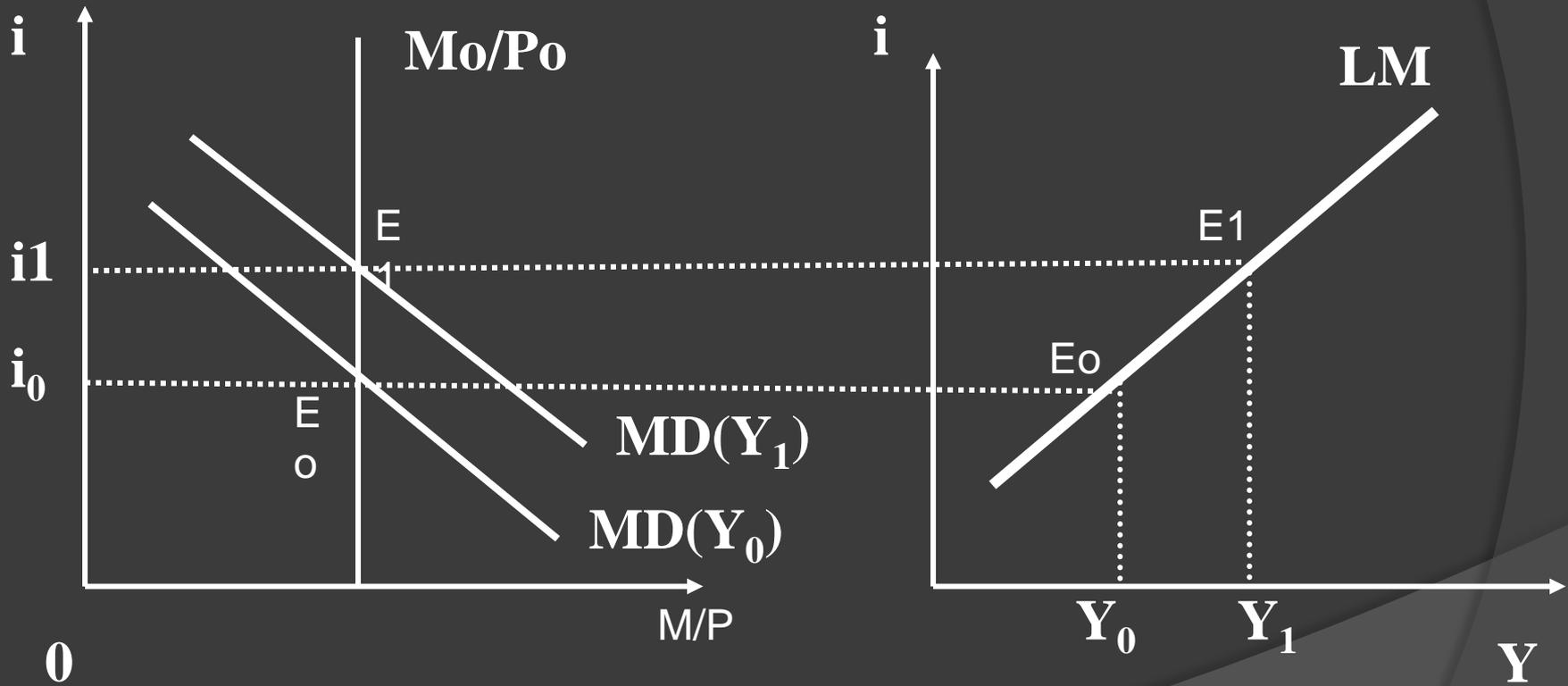
LM – mô tả những tổ hợp giữa thu nhập và lãi suất đảm bảo cho sự cân bằng trên thị trường tiền tệ.

$$\frac{MS}{P} = MD \leftrightarrow \frac{MS}{P} = kY - hi$$
$$\rightarrow Y = \frac{1}{k} \left(\frac{MS}{P} + hi \right) \rightarrow i = \frac{1}{h} \left(kY - \frac{MS}{P} \right)$$

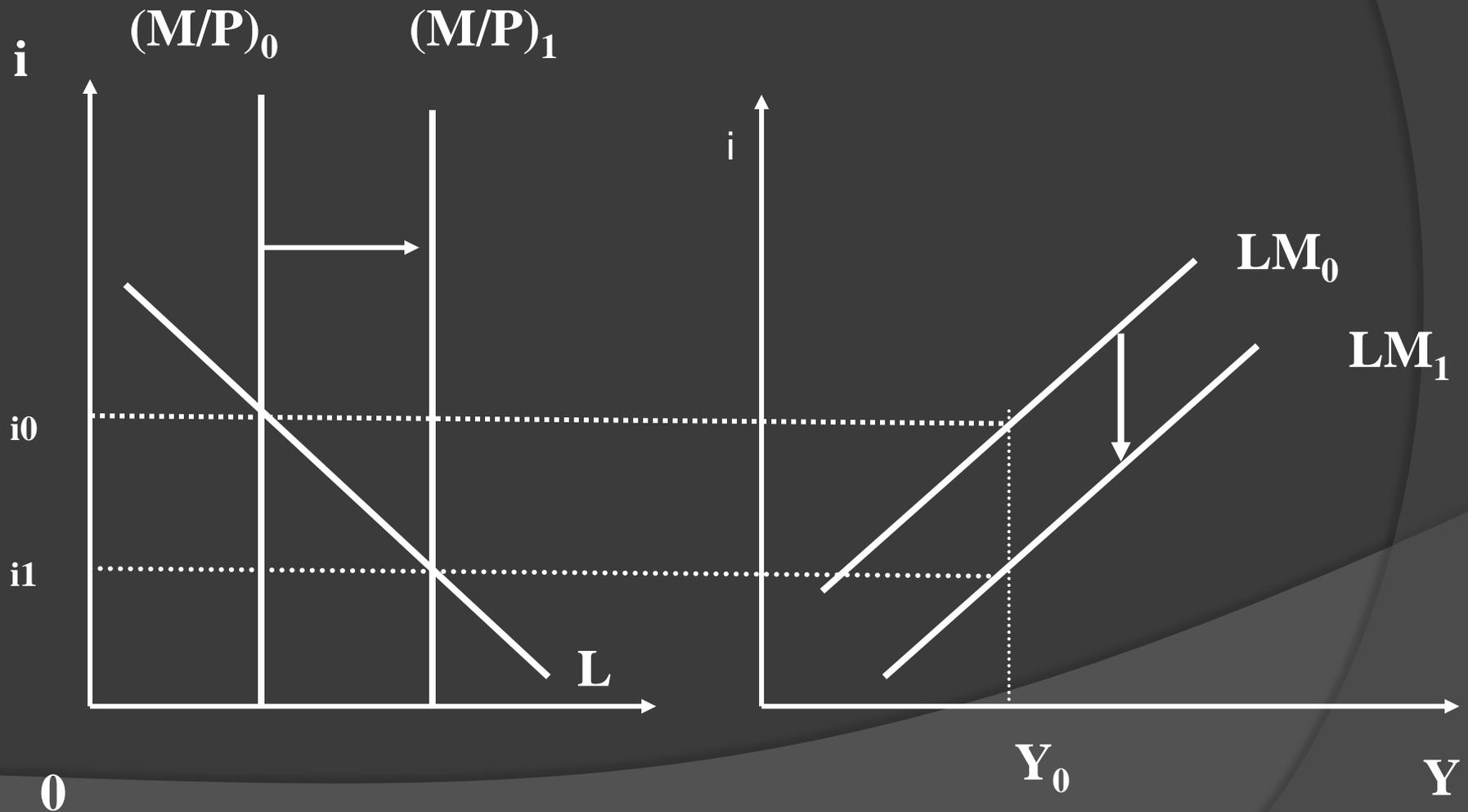
Đường LM có độ dốc nghiêng lên trên do cầu tiền phụ thuộc dương vào thu nhập và phụ thuộc âm vào lãi suất. độ dốc đường LM phụ thuộc h và k.

NHTW kiểm soát hoàn toàn mức cung tiền, cung tiền thực tế không thay đổi = MS_0/P_0

Đồ thị đường LM



Sự dịch chuyển của LM



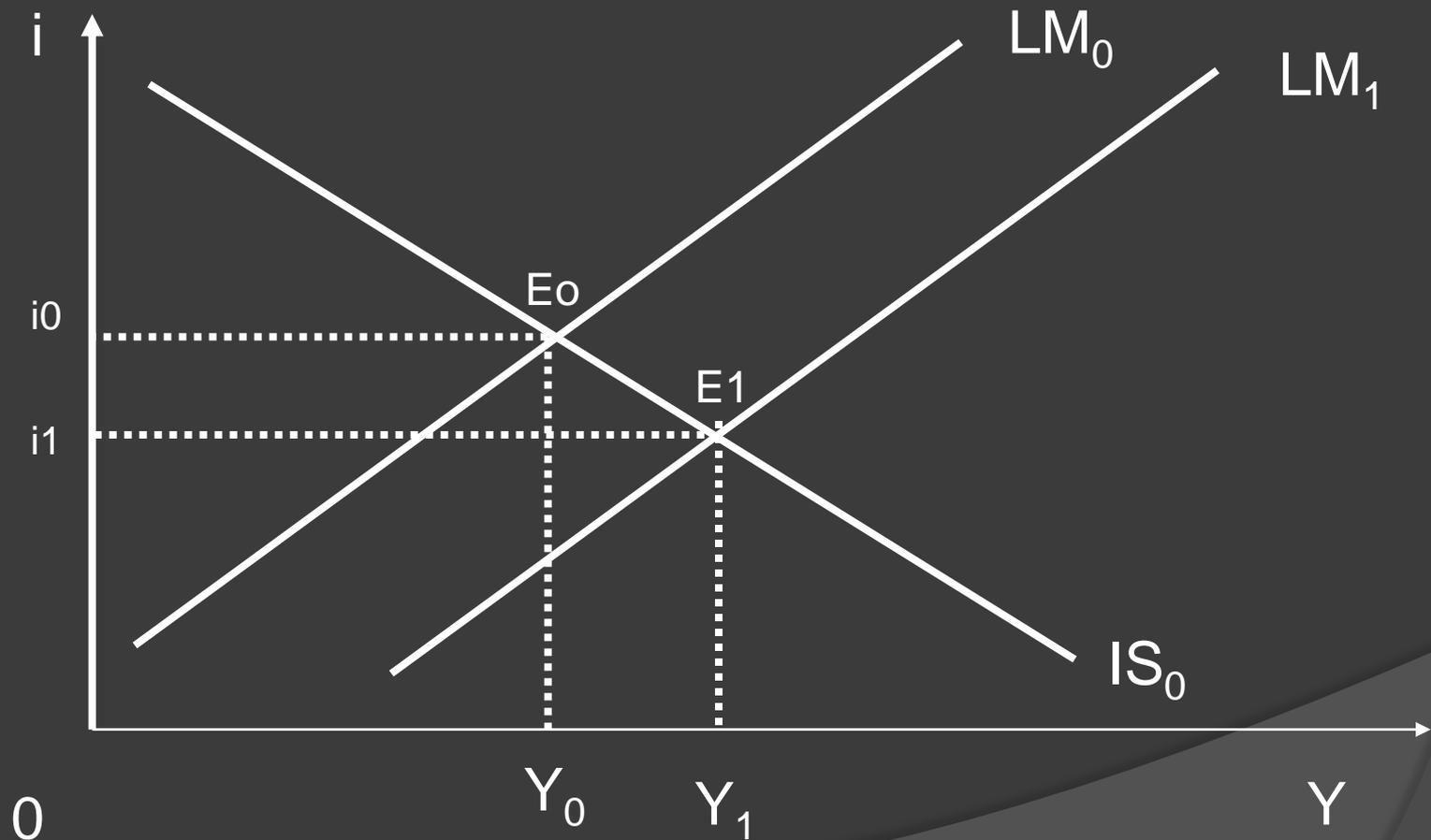
Tóm tắt về đường LM

1. Đường LM có hệ số góc dương
2. Độ dốc của đường LM có quan hệ cùng chiều với k và ngược chiều với h
3. Đường LM dịch chuyển khi có sự thay đổi trong MS. Một sự gia tăng trong MS làm dịch đường LM xuống dưới

Trạng thái cân bằng

$$IS = LM \Leftrightarrow \frac{\overline{C} + \overline{I} + \overline{G} + \overline{Ex} - mpc \cdot \overline{T}}{d + n} - \frac{1}{(d + n)m} \cdot Y = \frac{1}{h} \left(kY - \frac{MS}{P} \right)$$

Tác động của tăng MS



Hiệu lực của chính sách tiền tệ

Hiệu lực của chính sách tiền tệ phụ thuộc h (độ nhạy cảm của cầu tiền với lãi suất):

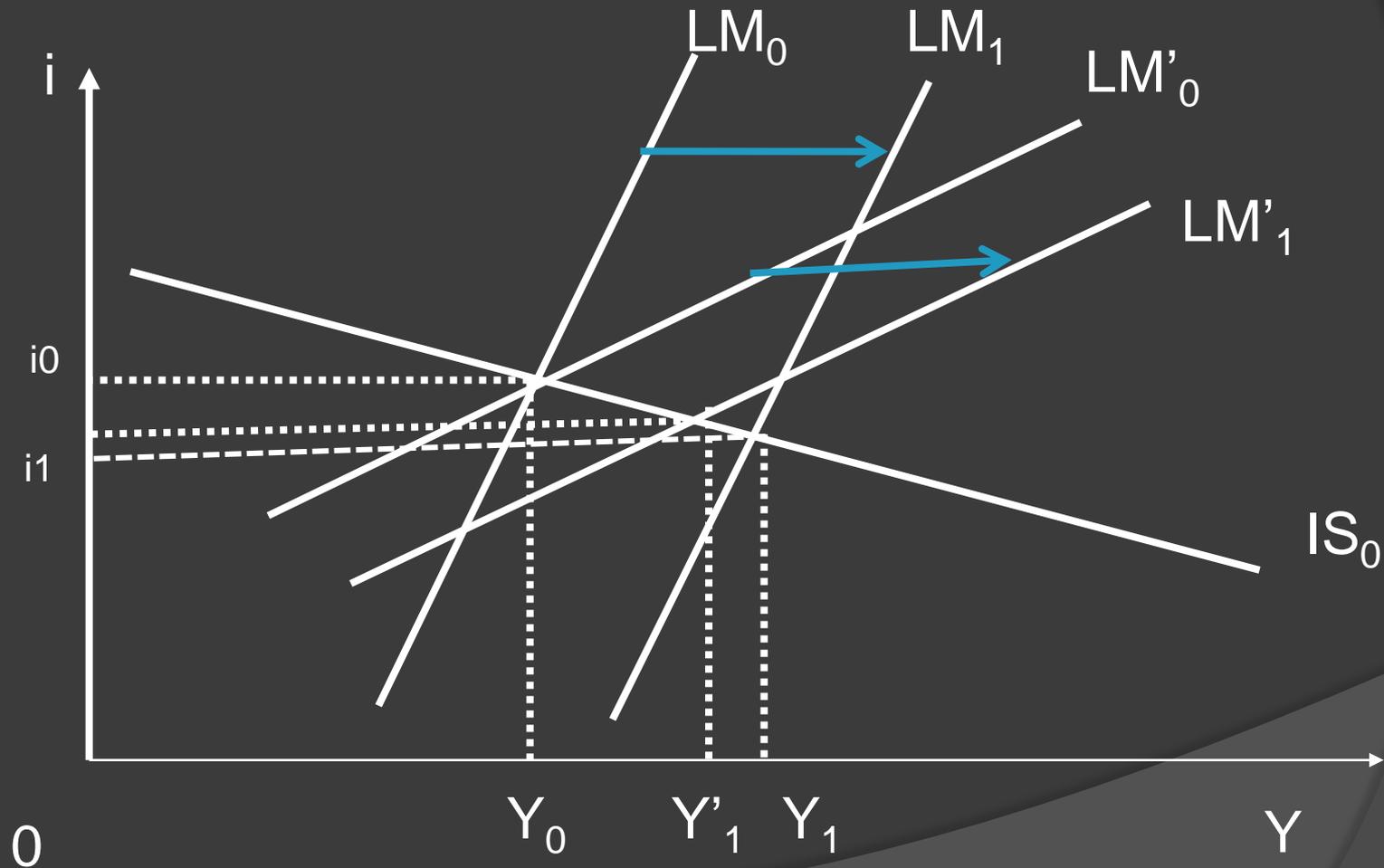
- Chính sách tiền có hiệu lực khi cầu tiền thực tế không nhạy cảm đối với sự biến động của lãi suất. (lãi suất thay đổi mạnh cầu tiền thay đổi ít, đường cầu tiền dốc)

Tăng MS \rightarrow i giảm mạnh \rightarrow I tăng mạnh \rightarrow Y tăng mạnh

- Chính sách tiền tệ không có hiệu lực khi cầu tiền co giãn hoàn toàn đối với lãi suất

tăng (MS/P) \rightarrow i không bị ảnh hưởng \rightarrow Y không bị ảnh hưởng

Hiệu lực của chính sách tiền tệ



Chính sách tài khóa

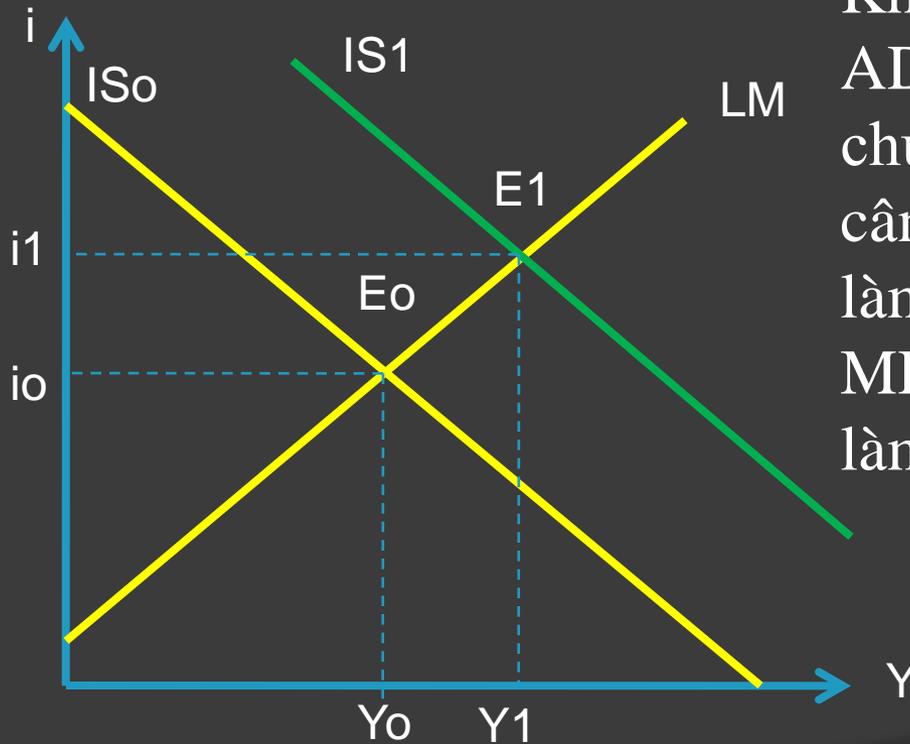
Cơ chế điều chỉnh

Tăng G hay giảm T - > tăng AD -> IS dịch chuyển sang phải → tăng thu nhập, tăng MD → tăng i → giảm I → giảm Y

Hiệu ứng lấn át

Tăng G → tăng MD → tăng i → giảm I, chi tiêu Chính phủ lấn át đầu tư tư nhân

CSTK và sự dịch chuyển đường IS



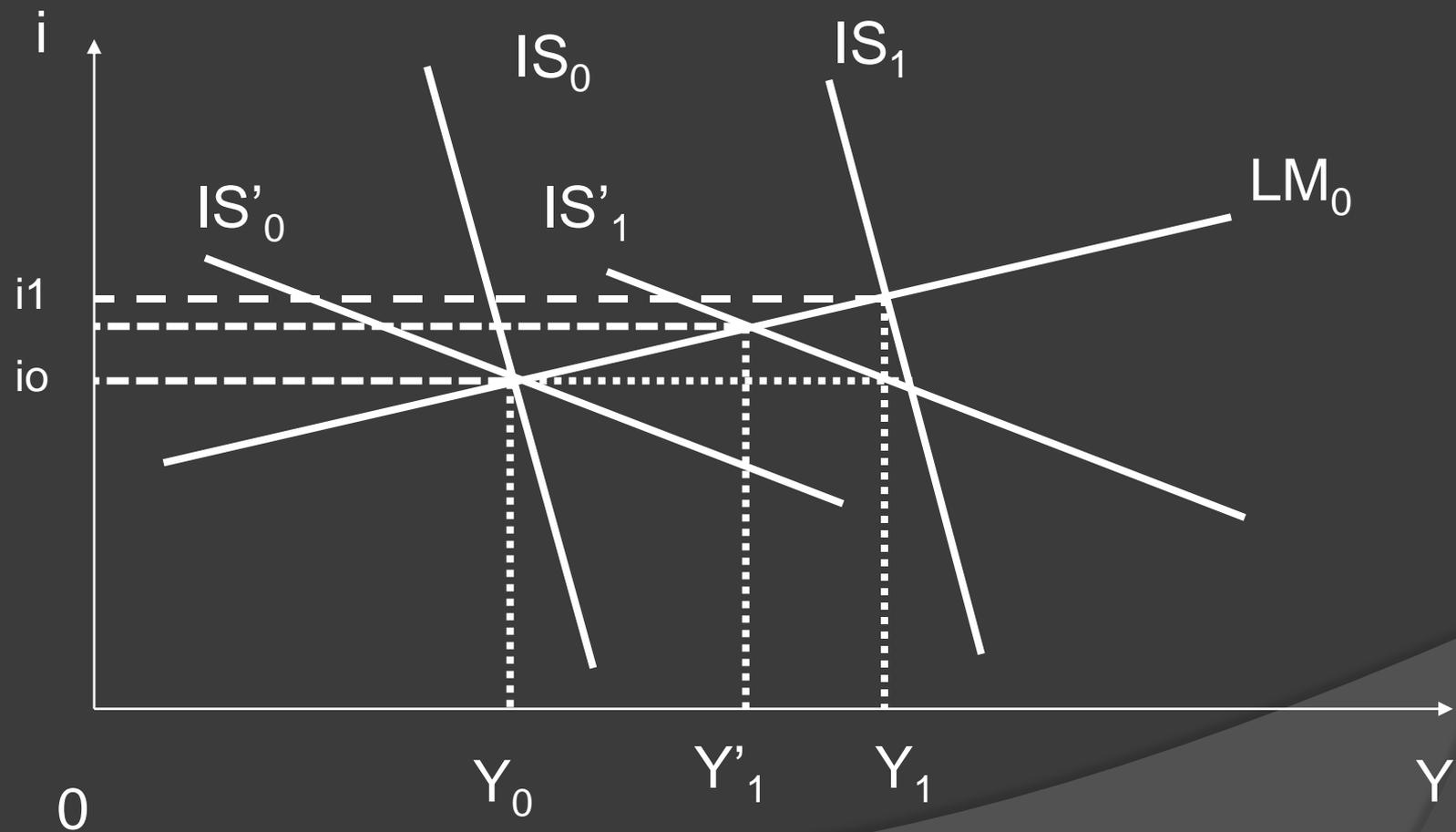
Khi CP tăng chi tiêu làm cho AD tăng và đường IS dịch chuyển sang phải. Thị trường cân bằng ở E_1 . Như vậy CSTK làm tăng thu nhập, làm tăng MD do cung tiền không đổi làm lãi suất tăng

Hiệu lực của chính sách tài khóa

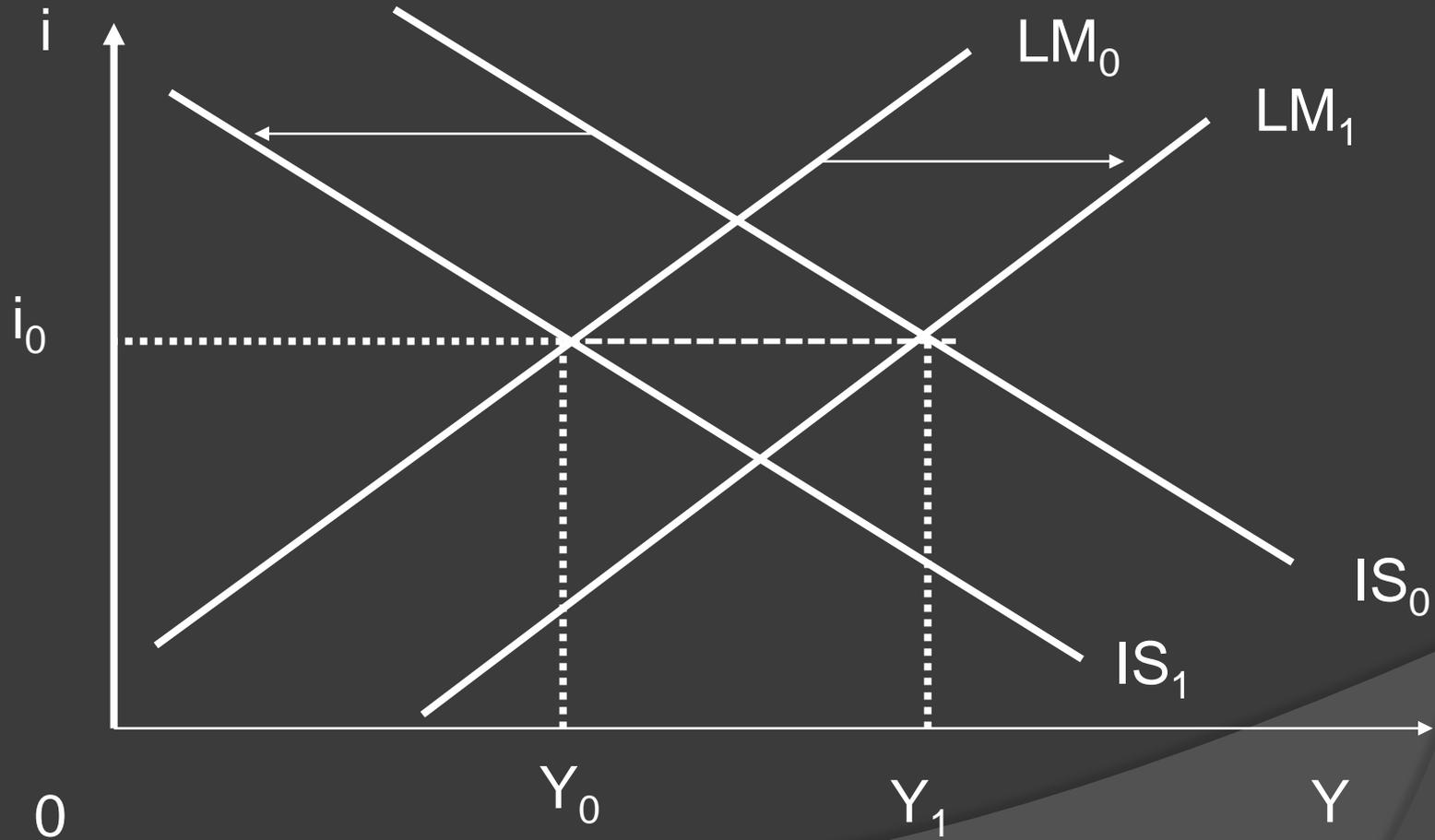
Hiệu lực của chính sách tài khóa phụ thuộc vào độ nhạy cảm của đầu tư với lãi suất (d):

- Chính sách tài khóa không có hiệu lực khi đầu tư không nhạy đối với sự thay đổi của lãi suất
tăng $G \rightarrow$ tăng $Y \rightarrow$ tăng $MD \rightarrow$ tăng $i \rightarrow$ I không bị ảnh hưởng \rightarrow Y không bị ảnh hưởng
- Chính sách tài khóa có hiệu lực khi đầu tư nhạy cảm đối với sự biến động của lãi suất
tăng $G \rightarrow$ tăng $Y \rightarrow$ tăng $MD \rightarrow$ tăng mạnh $i \rightarrow$ giảm mạnh $I \rightarrow$ giảm mạnh Y

Hiệu lực của chính sách tài khóa



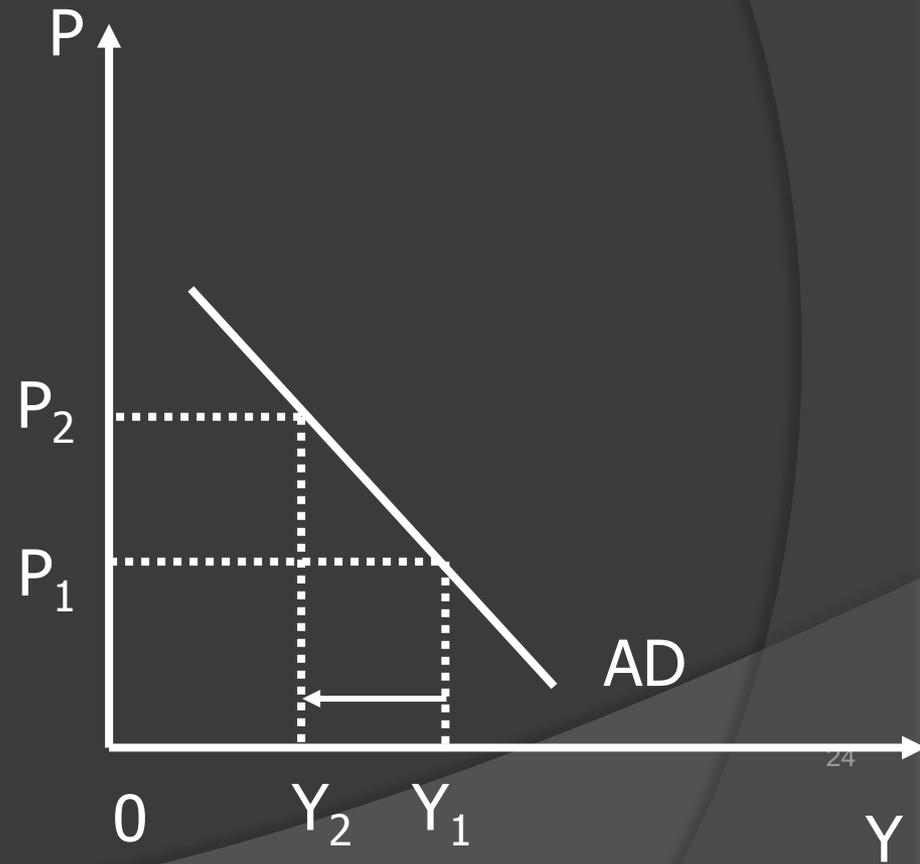
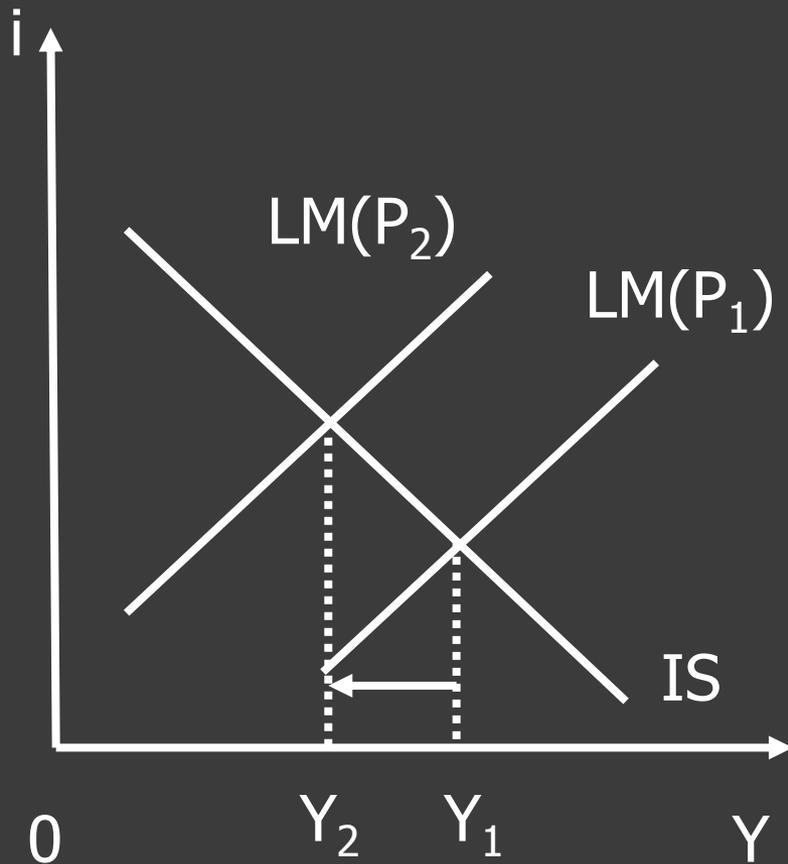
Sự phối hợp CSTK và CSTT



Giới hạn của mô hình IS-LM

- (1) Mô hình tĩnh (static) nên đã bỏ qua độ trễ thời gian trong phân tích chính sách
- (2) Mô hình này không giúp chúng ta thấy được tác động của tổng cầu đối với giá và sản lượng
- (3) Với giả thiết giá cố định mô hình này không thể phân tích được vấn đề lạm phát.

Chính sách tiền tệ và AD



Sự dịch chuyển của tổng khi tăng cung tiền

